

PHỤ LỤC 10a. GIÁ ĐẤT Ở NÔNG THÔN TẠI CÁC TUYẾN ĐƯỜNG HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

1. Đất ở tại vị trí mặt tiền các tuyến đường chính

Đơn vị tính: đồng/m²

STT	Tuyến đường	Đoạn đường		Mức giá
		Từ	Đến	
1	Đường tỉnh 871	UBND xã Tân Đông cũ (giáp ranh thị xã)	Ranh Thánh thất Tân Đông (từ thị xã xuống)	920,000
		Thánh thất Tân Đông	Ranh Nghĩa trang Tân Tây (từ thị xã xuống)	1,300,000
		Ranh Nghĩa trang Tân Tây	Ngã ba đường mã Bà Giàu	2,100,000
		Ngã ba đường mã Bà Giàu	Ngã tư giao Đường huyện 02	860,000
		Ngã tư giao Đường huyện 02	Chùa Xóm Lưới	980,000
		Chùa Xóm Lưới	Ranh UBND Vàm Láng (kênh 7 Láo)	860,000
2	Đường tỉnh 871B	Giáp ranh thị xã (Quốc lộ 50 vào)	Giao Đường tỉnh 873B	690,000
		Giao Đường tỉnh 873B	Hết tuyến	690,000
3	Khu vực chợ Kiểng Phước	Giao Đường tỉnh 871	Đường vào chợ và 02 dãy phố cặp chợ	980,000
4	Đường tỉnh 862	Ngã ba giao đường Việt Hùng (ranh thị xã)	Cổng chào thị trấn Tân Hòa	920,000
		Bia chiến tích Xóm Gò	Ngã tư giao Đường huyện 05B và đường vào ấp Giồng Lãnh	690,000
		Ngã tư giao Đường huyện 05B và đường vào ấp Giồng Lãnh	Cầu Tân Thành	810,000
		Cầu Tân Thành	Ngã ba Kênh Giữa	810,000
		Hai dãy phố cặp chợ Tân Thành		750,000
		Ngã ba kênh Giữa	Đồn Biên phòng 582	690,000
		Đồn Biên phòng 582	Ngã ba biển Tân Thành	1,300,000
		Ngã ba biển Tân Thành	Giáp ranh trụ sở ấp văn hóa Cầu Muống	810,000
		Giáp ranh trụ sở ấp văn hóa Cầu Muống	Đường vào Ban quản lý Cồn Bãi	690,000
		Đường vào Ban quản lý Cồn Bãi	Trường TH ấp Đền Đỏ	410,000
		Trường TH ấp Đền Đỏ	Cổng Rạch Gốc (Đền Đỏ) giáp Đường huyện 08	480,000
		5	Đoạn trước UBND xã Tân Tây	Đường vào 02 dãy phố cặp chợ Tân Tây
Giao với Đường tỉnh 871	Giao Đường tỉnh 873B			3,200,000

6	Đường tỉnh 873B	Ngã ba giao đoạn đường trước UBND xã Tân Tây	Cổng văn hóa - đường vào ấp 7 xã Tân Tây	1,700,000
		Cổng văn hóa - đường vào ấp 7 xã Tân Tây	Cổng văn hóa - đường vào ấp 5 xã Tân Tây	1,300,000
		Cổng văn hóa - đường vào ấp 5 xã Tân Tây	Cầu Ông Non (giáp ranh thị xã Gò Công)	690,000
		Ngã ba giao đoạn đường trước UBND xã Tân Tây	Hết ranh trường tiểu học Tân Tây 2	1,700,000
		Hết ranh Trường Tiểu học Tân Tây 2	Ngã Tư Tân Phước	1,300,000
		Ngã Tư Tân Phước	Giáp đê sông Vàm Cỏ	240,000
7	Tuyến đường tránh Tân Tây	Đường tỉnh 871	Đường tỉnh 873B	1,700,000
8	Đường tỉnh 871C	Cầu Xóm Sọc	Kênh Trần Văn Bình	580,000
		Kênh Trần Văn Bình	Kênh Gò Me 1	630,000
		Kênh Gò Me 1	Cầu Tam Bảng	520,000
		Cầu Tam Bảng	Đê biển xã Tân Điền	460,000
9	Đường huyện 01	Cầu Gò Xoài (giáp ranh thị xã Gò Công)	Ngã tư Tân Phước	460,000
		Ngã tư Tân Phước	Cầu Tân Phước	1,300,000
		Cầu Tân Phước	Ngã tư Rạch Già	400,000
		Đường vào cặp chợ Tân Phước		690,000
		Đường nội bộ khu dân cư mới thành lập		690,000
10	Đường huyện 02	Ngã ba giao đường Võ Duy Linh - 16/2	Đường bờ đất mới (Nhà Tám Nhanh)	460,000
		Đường bờ đất mới (Nhà Tám Nhanh)	Kênh Trần Văn Đồng	580,000
		Kênh Trần Văn Đồng	Cách ngã tư Kiểng Phước 200m	460,000
		Ngã tư Kiểng Phước về 02 hướng cách 200m		580,000
		Cách ngã tư Kiểng Phước 200m	Cầu Xóm Gòng 7	460,000
		Cầu Xóm Gòng 7	Cầu Hội Đồng Quyền	400,000
		Cầu Hội Đồng Quyền	Ngã tư Rạch Già	580,000
11	Đường huyện 03	Giao đường Nguyễn Trãi	Hết ranh trạm y tế xã Phước Trung	460,000
		Hết ranh trạm y tế xã Phước Trung	Cầu Thanh Nhung	400,000
		Cầu Thanh Nhung	Đường huyện 09	400,000
12	Đường huyện 04	Từ ngã ba Thủ Khoa Huân - đường 30/4	Đường vào ấp Tân Xuân (Trường Tiểu học Phước Trung 2)	510,000

		Đường vào ấp Tân Xuân	Bến đò	410,000
13	Đường huyện 05	Giáp Đường tỉnh 862	Cầu Bình Nghi	810,000
		Cầu Bình Nghi	Hết tuyến	510,000
14	Đường huyện 05B	Giáp Đường huyện 05 (xã Bình Nghi)	Giáp Đường tỉnh 862 (xã Tăng Hòa)	400,000
15	Đường huyện 06	Giáp Đường tỉnh 873B (xã Tân Phước)	giáp Đường huyện 02 (xã Gia Thuận)	510,000
16	Đường huyện 07	Giao Đường tỉnh 862	Đường huyện 08 (cổng Vàm Kinh).	400,000
		Giao Đường tỉnh 862	Ngã ba giao 871C (UBND xã Tân Điền)	460,000
		Cầu Tam Bảng	Ngã ba đường về chợ Kiểng Phước	400,000
		Ngã ba đường về chợ Kiểng Phước	Đê Kiểng Phước	400,000
17	Đường vào ấp 7 xã Tân Tây	Giao Đường tỉnh 873B	Cầu Giồng Tháp	1,600,000
18	Đường huyện 08 (Đường đê cửa sông Gò Công 1)	Cổng Rạch Gốc (đền đỏ) xã Tân Thành	Giáp Đường huyện 04 (xã Phước Trung)	400,000
19	Đường huyện 08B (Đường đê cửa sông Gò Công 1- đê tả sông Cửa Tiểu)	Giáp Đường huyện 04 xã Phước Trung	Công Long Uông xã Phước Trung	400,000
20	Đường huyện 09 (Đường đê tả sông Cửa Tiểu)	Cổng Long Uông (xã Phước Trung)	Cổng Rạch Già (giáp ranh huyện Gò Công Tây)	400,000
21	Đường huyện 10 (Đường đê cửa sông Gò Công 1)	Cổng số 1, xã Kiểng Phước	Cổng Vàm Tháp xã Tân Phước	400,000
22	Đường huyện 19 (đường Việt Hùng cũ, giáp ranh thị xã)	Đường tỉnh 862	Cổng Sáu Tiệp	510,000
		Cổng Sáu Tiệp	Cầu Kênh liên huyện	430,000
23	Đê biển, đê sông	Các vị trí đê biển, đê sông còn lại		400,000
24	Đường vào khu tránh bão (Xã Kiểng Phước)	Toàn tuyến		580,000

2. Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là thương mại - dịch vụ

1	Đất tại cụm công nghiệp Soài Rạp	940,000
---	----------------------------------	---------